

Số lượng, diện tích các loại phòng học, phòng chức năng, phòng phục vụ bán trú nghỉ cho học sinh, tính bình quân trên một học sinh; số thiết bị dạy học đang sử dụng, tính bình quân trên một lớp (Theo thông tư 01).

- Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục:

Công khai Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường và kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá; Kết quả đánh giá ngoài và được công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia của nhà trường qua các mốc thời gian; kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm tiếp theo và hằng năm.

- Thực hiện chương trình giáo dục mầm non

4. kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục mầm non

- Thông tin về kết quả hoạt động giáo dục của nhà trường trong năm học:

- + Kế hoạch tuyển sinh
- + Kế hoạch ND-CS-GD
- + Quy chế phối hợp giữa nhà trường GD-XH
- + Thực đơn hàng ngày của trẻ.
- + Các dịch vụ khác theo qui định (nếu có)

- Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục trẻ của năm học trước:

- + Tổng số trẻ: Tổng số nhóm lớp; số trẻ bình quân/nhóm lớp;
- + Số trẻ lớp ghép;
- + Số trẻ 2 buổi/ngày;
- + Số trẻ được tổ chức ăn bán trú;
- + Số trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khỏe định kỳ;
- + Số trẻ khuyết tật hòa nhập

Điều 5. Hình thức và thời điểm công khai

1. Đối với các nội dung quy định tại Điều 4 của Quy chế này:

Niềm yết công khai tại nhà trường đảm bảo thuận tiện cho cha mẹ học sinh xem xét. Thời điểm công bố là tháng 6 hằng năm hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

Bất cứ lúc nào nhà trường hoạt động, cha mẹ học sinh và những người quan tâm đều có thể tiếp cận các thông tin trên. Để chuẩn bị cho năm học mới, nhà trường cung cấp thêm các thông tin liên quan khác để cha mẹ học sinh nắm rõ và phối hợp thực hiện.

2. Đối với nội dung quy định tại điểm b khoản 3 Điều 4 của Quy chế này, nhà trường thực hiện công khai như sau: